TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN T** TỈNH KIÊN GIANG Bản án số: **24/2022**/HS-ST Ngày: 13-6-2022	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T , TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Văn Chiến**

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà **Nguyễn Thị Việt Tím**

2. Bà **Nguyễn Thị Kim Khoe**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Trần Huỳnh Thiên Ân** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện T , tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát *nhân dân huyện T , tỉnh Kiên Giang* tham gia phiên tòa: Ông **Lê Anh Vũ** - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T , tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 17/2022/TLST-HS ngày 20 tháng 5 năm 2022, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 19/2022/HSST-QĐ ngày 31 tháng 5 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phạm Duy H** - sinh năm 1971. Giới tính: Nam;

Nơi cư trú: ấp T , thị trấn T , huyện V , thành phố Cần Thơ; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Thiên Chúa ; nghề nghiệp: làm ruộng; trình độ học vấn: 9/12; con ông Phạm Duy K , sinh năm 1929 (chết) và bà Trương Thị T , sinh năm 1929 (chết). Vợ Phạm Thị L , sinh năm 1968 có 02 người con: Lớn nhất sinh năm 1992, nhỏ nhất sinh năm 1996.

Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo được tại ngoại điều tra theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú *(Bị cáo có mặt).*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 00 phút ngày 02/10/2021, Phạm Duy H đang ở nhà thì có một người lạ không xác định được nhân thân lai lịch gọi đến để kêu H mua ma túy. Tuy nhiên, H không có tiền nên từ chối thì người này nói khi nào thu hoạch lúa thì trả tiền nên H đồng ý mua 4.000.000 đồng ma túy đá, hẹn giao tại khu vực Chợ Kinh B, thị trấn T , huyện T , tỉnh Kiên Giang.

Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, Phạm Duy H đi nhờ xe của người dân đến trước Trạm Y tế thị trấn T thì nhận được điện thoại có từ số có hai số cuối là 41 gọi đến kêu H đi qua chốt kiểm soát phòng, chống dịch Covid-19 qua Cầu Kinh B thuộc thị trấn T, huyện T , tỉnh Kiên Giang. Lúc này, H đi đến thì gặp một người đàn ông lạ mặt, dáng người ốm, cao, da ngăm đen đang ngồi chờ trên xe mô tô đậu cặp lề nhưng H không nhớ biển kiểm soát. Người này đưa 02 (hai) bịch ma túy, H nhận và cất trong túi áo khoác phía bên trái rồi đi về. Khi đi ngang qua chốt kiểm soát phòng, chống dịch Covid-19 huyện T , tỉnh Kiên Giang, Phạm Duy H bị lực lượng trực chốt kiểm tra, bắt quả tang đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Nhận được tin báo, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Phạm Duy H về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy và niêm phong tang vật bên trong có chứa các hạt tinh thể không đồng nhất nghi là ma túy đá.

Kết quả xét nghiệm chất ma túy vào ngày 03/10/2021 tại Công an huyện T thể hiện Phạm Duy H dương tính với chất ma túy loại Methamphetamine. Tại cơ quan Cảnh sát điều tra, H thừa nhận hành vi phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T , tỉnh Kiên Giang tiến hành trưng cầu giám định, để xác định loại, khối lượng của chất nghi là ma túy được thu giữ khi bắt quả tang.

Tại bản kết luận giám định số 924/KL-KTHS ngày 08/10/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang, kết luận: Nhiều hạt tinh thể, không đồng nhất chứa trong 02 (hai) bịch nylon được niêm phong gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine. Khối lượng mẫu gửi giám định là **1,1081 gam.** Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục II, STT 323, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Cáo trạng số 20/CT-VKSTH ngày 17/5/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T , tỉnh Kiên Giang truy tố bị cáo Phạm Duy H về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo. Sau khi phân tích và đánh giá mức độ thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên xử bị cáo Phạm Duy H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"

Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1,2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Phạm Duy H mức án từ 15 tháng đến 18 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Đề nghị tịch thu tiêu hủy:

Mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng 1,0876 gam (đựng trong 01 (một) bịch nylon) và bao gói đựng mẫu được niêm phong trong 01 (một) phong bì có ký

hiệu vụ số: 924/2021, có chữ ký của giám định viên Lê Đức Huy, người chứng kiến niêm phong Trần Quốc Lợi và hình dấu tròn của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Kiên Giang.

Đề nghị tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu REALME màu xanh, số seri 37ac1e1f, đã qua sử dụng chưa kiểm tra tình trạng bên trong.

Tại phần nói lời sau cùng, bị cáo đã nhận thức rõ hành vi sai trái của mình và hối hận, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T , Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T , Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, với nội dung Cáo trạng, kết luận điều tra, cùng các chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ và vật chứng đã thu giữ. Từ đó có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 02/10/2021, tại Chốt kiểm soát phòng, chống dịch Covid-19 huyện T , tỉnh Kiên Giang đặt tại tổ 2, khu phố Kinh B, thị trấn T , huyện T , tỉnh Kiên Giang, lực lượng trực chốt kiểm tra, phát hiện bị cáo Phạm Duy H đang tàng trữ trái phép trong túi áo khoác bên trái 02 bịch nylon bên trong chứa các hạt tinh thể không đồng nhất qua giám định là chất ma túy, loại **Methamphetamine, có khối lượng là 1,1081gam**, nhằm mục đích sử dụng.

Tại bản kết luận giám định số 924/KL-KTHS ngày 08/10/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang, kết luận: Nhiều hạt tinh thể, không đồng nhất chứa trong 02 (hai) bịch nylon được niêm phong gửi giám định là chất ma túy, loại **Methamphetamine.** Khối lượng mẫu gửi giám định là **1,1081 gam.**

Từ những phân tích, đánh giá trên đã đủ cơ sở khẳng định hành vi của bị cáo Phạm Duy H đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[3] Xét về tính chất, mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý chất ma túy, xâm phạm trật tự trị an xã hội, tại phiên tòa cũng như trong quá trình điều tra cho thấy bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo biết ma túy là

chất gây nghiện đặc biệt nguy hiểm, tàn phá sức khỏe của người sử dụng và làm suy giảm giống nòi, là nguyên nhân gây ra nhiều tệ nạn xã hội và phát sinh nhiều loại tội phạm khác. Dù không nhằm mục đích vụ lợi, nhưng vì muốn được thỏa mãn nhu cầu của bản thân nên bị cáo đã bất chấp pháp luật và hậu quả mua ma túy về tàng trữ sử dụng một cách trái pháp luật.

[4] Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tại phiên tòa cũng như trong quá trình điều tra bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do vậy, Hội đồng xét xử sẽ cân nhắc khi lượng hình.

[5] Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu, tiêu hủy:

Mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng 1,0876 gam (đựng trong 01 (một) bịch nylon) và bao gói đựng mẫu được niêm phong trong 01 (một) phong bì có ký hiệu vụ số: 924/2021, có chữ ký của giám định viên Lê Đức Huy, người chứng kiến niêm phong Trần Quốc Lợi và hình dấu tròn của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Kiên Giang.

Tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu REALME màu xanh, số seri 37ac1e1f, đã qua sử dụng chưa kiểm tra tình trạng bên trong.

Đối với người thanh niên lạ mặt đã bán trái phép chất ma túy cho bị cáo Phạm Duy H , theo lời khai của bị cáo H trước đó 03 tháng, chưa đủ căn cứ để xác minh, xác định nhân thân, lai lịch người này và bị cáo H có hành vi Mua bán trái phép chất ma túy hay không, Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục điều tra, khi nào có đủ căn cứ sẽ tiến hành xử lý sau.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Phạm Duy H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo **Phạm Duy H 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù**. Thời hạn tù được tính kể từ ngày bị cáo vào chấp hành án.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu, tiêu hủy:

Mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng 1,0876 gam (đựng trong 01 (một) bịch nylon) và bao gói đựng mẫu được niêm phong trong 01 (một) phong bì có ký hiệu vụ số: 924/2021, có chữ ký của giám định viên Lê Đức Huy, người chứng kiến niêm phong Trần Quốc Lợi và hình dấu tròn của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Kiên Giang.

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu REALME màu xanh, số seri 37ac1e1f, đã qua sử dụng chưa kiểm tra tình trạng bên trong.

Các vật chứng trên hiện đang được bảo quản tại Chi cục thi hành án dân sự huyện T , tỉnh Kiên Giang theo Quyết định chuyển vật chứng số 14/QĐ-VKSTH ngày 17/5/2022 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện T , tỉnh Kiên Giang.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Phạm Duy H phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Kiên Giang;*
- *VKSND huyện T ;*
- *Sở Tư pháp tỉnh Kiên Giang;*
- *THA Dân sự, Hình sự;*
- *Bị cáo;*
- *Lưu hồ sơ, văn phòng.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Chiến